TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN ĐỀ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST-KDTM	*Trần Đề, ngày 23 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2019/TLST- KDTM ngày 27 tháng 5 năm 2019;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

***** *Nguyên đơn*: **Ngân hàng thương mại cổ phần C**

Địa chỉ: Số 108, đường THĐ, quận H, Thành phố N.

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần C: Ông **Kỷ Hồng P**, sinh năm 1980 – Chức vụ: Trường Phòng giao dịch huyện T, tỉnh S. Địa chỉ: Ấp C, thị trấn T, huyện T, tỉnh S (Theo văn bản ủy quyền số 414/TB.CNST.PBL ngày 14/10/2019).

***** *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Quốc Đ**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh S.

***** *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1986.

Người đại diện theo ủy quyền của bà P: Ông **Nguyễn Quốc Đ**, sinh năm 1982 (Theo văn bản ủy quyền lập ngày 15/10/2019).

Cùng địa chỉ: Ấ, xã T, huyện T, tỉnh S.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP C là ông Kỷ Hồng P và bị đơn ông Nguyễn Quốc Đ (đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị P) thống nhất ông Đ và bà P còn nợ Ngân hàng TMCP C:

Theo Hợp đồng tín dụng số 10307560/VLG/HĐTD ký ngày 23/11/2016 còn nợ tính đến ngày 14/10/2019:

- Nợ gốc: 614.900.000 đồng;

- Nợ lãi trong hạn: 58.513.166 đồng;

- Nợ lãi quá hạn: 9.093.947 đồng;

Tổng cộng: 682.507.113 đồng (Sáu trăm tám mươi hai triệu, năm trăm lẻ bảy nghìn, một trăm mười ba đồng).

Ông Nguyễn Quốc Đ cam kết vào ngày 14/12/2019 sẽ trả cho Ngân hàng hết số nợ 682.507.113 đồng (Trong đó nợ gốc là 614.900.000 đồng, lãi trong hạn là 58.513.166 đồng, lãi quá hạn 9.093.947 đồng) và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng cho vay đến ngày thực trả tất nợ cho Ngân hàng TMCP C.

Trường hợp ông Nguyễn Quốc Đ và bà Nguyễn Thị P không thực hiện đúng cam kết thì Ngân hàng TMCP C có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ vay. Cụ thể là: 01 xe ô tô tải nhãn hiệu HINO, biển số 83C-043.65, số máy J08EUF18024, số khung RNJFL8JTSFXX17880, màu sơn trắng, trọng tải 13.600kg, số ghế ngồi 03. Xe được cấp giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 004868 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh S cấp ngày 02/8/2016.

* Địa điểm giao nhận tiền: Tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh S.

Kể từ ngày 15/10/2019 ông Nguyễn Quốc Đ và bà Nguyễn Thị P còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

* Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 800.000 đồng. Bị đơn ông Nguyễn Quốc Đ đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị P đồng ý ông Đ và bà P tự nguyện chịu. Do Ngân hàng TMCP C đã nộp chi phí này xong cho nên ông Nguyễn Quốc Đ và bà Nguyễn Thị P có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng TMCP C 800.000 đồng tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

* Về án phí dân sự sơ thẩm: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn ông Nguyễn Quốc Đ thỏa thuận: Ông Nguyễn Quốc Đ đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị P đồng ý ông Đ và bà P chịu 15.650.143 đồng (Mười lăm triệu sáu trăm năm mươi nghìn một trăm bốn mươi ba đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn Ngân hàng TMCP C được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 15.139.840 đồng (Mười lăm triệu một trăm ba mươi chín nghìn tám trăm bốn mươi đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2016 0005750 ngày 23/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS nhân dân huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- TAND tỉnh S (P.KTNV & THA);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng